

MÃ GIẢM GIÁ **BE90**, GIẢM 90K CHO MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)



Máy Khoan Động Lực GSB 600

BOS-06011A03K0

Công suất	600 W
Tốc độ không tải	0-3000 v/p
Tần suất nhịp đập	0-48000l/p
D_max(tường,gỗ,KL)	13/25/10 mm
Đường Kính Đầu Cặp	0-13 mm
Rộng x Dài x Cao	202x279x67 mm
Trọng lượng	1.7 kg
Phụ kiện kèm theo	Hộp Giấy



Máy Khoan Động Lực GSB 550

BOS-06011A15K0

Công suất	550 W
Tốc độ không tải	0-2800 v/p
Tần suất nhịp đập	0-41800l/p
D_max (bê tông, gỗ, thép)	13/25/10 mm
Đường Kính Đầu Cặp	1.5-13 mm
Kích Thước (Cao x Dài)	253x262 mm
Trọng lượng	1.8 kg
Phụ kiện kèm theo	Tay cầm + hộp



Máy Khoan GBM 400

BOS-06011C10K0

Công suất	400 W
Tốc độ không tải	2800 v/p
D_max(gỗ, nhôm, thép)	20/13/10 mm
Khả năng đầu cặp	0-10 mm
Trọng lượng	1.3 kg
Phụ kiện kèm theo	Hộp giấy



Máy Mài Góc GWS 060

BOS-06013756K0

Công suất	670 W
Tốc độ không tải	12000 v/p
Đường kính đĩa	100 mm
Ren Trục bánh mài	M10
Cao x Dài	104x263 mm
Trọng lượng	1.5 kg
Phụ kiện kèm theo	Vành chắn, chìa vặn, hộp giấy



Máy Mài Góc GWS 7-125

BOS-06013880K2

Công suất	720 W
Tốc độ không tải	11000 v/p
Đường kính đĩa	125 mm
Ren Trục bánh mài	M14
Kích Thước (Cao x Dài)	103x318 mm
Trọng lượng	1.9 kg
Phụ kiện kèm theo	Vành chắn, chìa vặn, hộp giấy



Máy Cắt Gạch GDC 140

BOS-06013A40K0

Công suất	1400 W
Tốc độ không tải	13200 v/p
Đường kính đĩa	110/115 mm
Độ dày đĩa	1.6/2.2 mm
Độ sâu cắt tối đa	32.5/35 mm
Trọng lượng	2.9 kg
Phụ kiện kèm theo	Phụ kiện, hộp giấy



Máy Mài Góc GWS 700

BOS-06013A31K0

Công suất	710 W
Tốc độ không tải	12000 v/p
Đường kính đĩa	100 mm
Ren trục mài	M10
Trọng lượng	1.7 kg
Phụ kiện kèm theo	Hộp giấy, vành chắn

MÃ GIẢM GIÁ **BE500**, GIẢM 500K CHO MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)



Máy Mài Góc Dùng Pin GWS 180-Li

BOS-06019H90K1

Điện áp pin	18 V
Tốc độ không tải	11000 v/p
Đường kính đĩa	100 mm
Ren Trục bánh mài	M10
Kích Thước (Cao x Dài)	348x120 mm
Trọng lượng	1.4 kg
Phụ kiện kèm theo	2 pin 4Ah, 1 sạc GAL 18V-40, valy nhựa



Máy Cưa Đĩa Để Bàn GTS 254

BOS-0601B450K0

Công suất	1800 W
Tốc độ không tải	4300 v/p
Đường kính đĩa	254 mm
Đường kính trục đĩa	30 mm
Rộng x Dài x Cao	0.69x0.62x1 m
Trọng lượng	24.4 kg
Chiều cao vật cắt tối đa	80 mm
Phụ kiện kèm theo	1 lưỡi cưa



Máy Cưa Đa Năng GCM 254 SD

BOS-0601B530K0

Công suất	1800 W
Tốc độ không tải	4800 v/p
Đường kính đĩa	254 mm
Góc nghiêng điều chỉnh	50°/60°
Cắt (sâu x rộng)	90x310 mm
Cao x Dài x Rộng	580x772x531 mm
Trọng lượng	19.5 kg
Phụ kiện kèm theo	Hộp giấy



Máy Khoan Búa Động Lực GBH 185-Li

BOS-06119240K1

Lực đập tối đa	1.9 J
Tốc độ không tải	1050 v/p
Tốc độ đập	4675 l/p
Khả năng khoan tối đa (Gỗ, Kim Loại, Bê Tông)	20/13/4-22 mm
Trọng lượng	2 kg
Phụ kiện kèm theo	2 Pin 4.0 Ah, 1 sạc, 1 valy

MÃ GIẢM GIÁ **BE150**, GIẢM 150K CHO MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)



Máy chà nhám Rung GSS 140

BOS-06012A80K0

Công suất	220 W
Tần suất vòng quay	28000 n/p
Tốc độ không tải	14000 v/p
Đường kính vòng xoay	1.5 mm
Kích thước giấy nhám	114x140 mm
Kích cỡ đế chà	105x113 mm
Trọng lượng	1.2 kg

Phụ kiện kèm theo	3 miếng chà nhám, hộp giấy
-------------------	----------------------------



Máy chà nhám Bề mặt GEX 125-1 AE

BOS-06013875K0

Công suất	250 W
Tần suất vòng quay	15000-24000 n/p
Tốc độ không tải	7500-12000 v/p
Đường kính vòng xoay	2.5 mm
Đường kính mặt nhám	125 mm
Kích thước (Cao x Dài)	150x227 mm
Trọng lượng	1.3 kg

Phụ kiện kèm theo	3 miếng chà nhám, hộp giấy
-------------------	----------------------------



Máy Bào GH0 6500

BOS-06015960K0

Công suất	650 W
Tốc độ không tải	16500 v/p
Độ sâu bào	0-2.6 mm
Độ sâu bào soi	0-9 mm
Bề rộng bào tối đa	82 mm
Kích thước (Cao x Dài)	140x280 mm
Trọng lượng	2.8 kg

Phụ kiện kèm theo	Lục giác, hộp đá mài lưỡi, cửa dẫn, hộp giấy
-------------------	--



Máy Cưa Lọng GST 680

BOS-06015B40K0

Công suất	500 W
Tần suất nhíp không tải	800-3100 n/p
Nhíp cắt	20 mm
Góc cắt tối đa	45°
Trọng lượng	1.9 kg
Phụ kiện kèm theo	Hộp giấy
Độ sâu cắt tối đa (gỗ, nhôm, thép)	68/10/3 mm



Máy Cưa Lọng GST 750

BOS-06015B41K0

Công suất	520 W
Tần suất nhíp không tải	800-3200 n/p
Nhíp cắt	20 mm
Góc cắt tối đa	45°
Trọng lượng	2.3 kg
Phụ kiện kèm theo	Hộp nhựa
Độ sâu cắt tối đa (gỗ, nhôm, thép)	72/10/6 mm



Máy Phay Mini GKF 550

BOS-06016A00K0

Công suất	550 W
Tốc độ không tải	33000 v/p
Đầu cặp	6 mm-1/4"
Kích thước (Cao x Dài)	188x88 mm
Trọng lượng	1.4 kg

Phụ kiện kèm theo	Khoá mở, hộp giấy
-------------------	-------------------



Máy Cưa Đĩa GKS 130

BOS-06016C30K0

Công suất	1300 W
Tốc độ không tải	5800 v/p
Đường kính lưỡi tối đa	184 mm
Đường kính trục	20 mm
Trọng lượng máy	4 kg
Phụ kiện kèm theo	Hộp giấy
Độ sâu cắt tối đa (Góc 45°/90°)	64/45 mm



Máy Hút Bụi Dùng Pin GAS 18V-1 solo

BOS-06019C62L0

Điện áp pin	18 V
Dung tích chứa	0.7 lít
Lực hút tối đa	60 hPa
Lưu lượng khí tối đa	10 lít/giây
Trọng lượng máy	1.3 kg
Phụ kiện kèm theo	Bộ phụ kiện, không pin, không sạc

MÃ GIẢM GIÁ **BE250**, GIẢM 250K CHO MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)



Máy Cắt Đa Năng GOP30-28

BOS-06012370K0

Công suất	300 W
Dao động không tải	8000-20000 v/p
Góc dao động trái phải	1.4°
Kích thước (Cao x Dài)	75x280 mm
Trọng lượng	1.5 kg

Phụ kiện kèm theo	Bộ phụ kiện 4 món, lục giác, hộp nhựa
-------------------	---------------------------------------



Máy chà nhám Rung GSS 2300

BOS-06012980K0

Công suất	250 W
Tần suất vòng xoay	15000-24000 n/p
Tốc độ xoay không tải	7500-12000 v/p
Đường kính vòng xoay	2.5 mm
Đường kính mặt nhám	125 mm
Kích thước (Cao x Dài)	150x227 mm
Trọng lượng	1.3 kg

Phụ kiện kèm theo	3 miếng chà nhám, hộp giấy
-------------------	----------------------------



Máy Phay GOF 130

BOS-06016B70K1

Công suất	1300 W
Tốc độ không tải	11000-28000 v/p
Vành kẹp tương thích	6-8 mm
Độ sâu phay tối đa	55 mm
Kích thước (Cao x Dài)	272x277 mm
Trọng lượng	3.5 kg

Phụ kiện kèm theo	Chìa vặn, cửa song song, đầu nối bụi, bộ mẫu kẹp, ...
-------------------	---



Máy Hút Bụi Dùng Pin GAS 18V-10 L Premium (SOLO)

BOS-06019C63K0

Điện áp pin	18 V
Dung tích chứa	10 L
Lực hút tối đa	90 hPa
Lưu lượng khí tối đa	24 lít/giây
Kích thước (Cao x Dài)	450x370 mm
Trọng lượng	4.7kg

Phụ kiện kèm theo	Dây móc, dây chuyển, bánh xe, ống nối, đầu hút.
-------------------	---

MÃ GIẢM GIÁ BE250, GIẢM 250K CHO MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)

							
Máy Hút Bụi GAS 15		Máy Khoan Vặn Vít Dùng Pin GSR 180-LI (Kèm phụ kiện)		Máy Khoan Vặn Vít Dùng Pin GSB 180-LI (Hộp công cụ + 41 món AC)		Máy Khoan Vặn Vít Dùng Pin GSR 120-LI GEN II	
BOS-06019E50K0		BOS-06019F81K1		BOS-06019F83K2		BOS-06019G81K0	
Công suất	1100 W	Điện áp pin	18 V	Điện áp pin	18 V	Điện áp pin	12 V
Dung tích chứa	15 L	Moment xoắn tối đa	21-54 Nm	Moment xoắn tối đa	21-54 Nm	Moment xoắn tối đa	14-30 Nm
Dung tích túi bụi	8 L	Tốc độ không tải	500-1900 v/p	Tốc độ không tải	500-1900 v/p	Tốc độ không tải	400-1500 v/p
Mức chân không tối đa	22 kPa	Khả năng đầu cặp	1.5-13 mm	Số nhịp đập	0-27000 v/p	Tần suất va đập tối đa	22500 l/p
Lưu lượng tối đa	53 l/s	Vặn ốc/vít tối đa	10 mm	Khả năng đầu cặp	1.5-13 mm	Số cấp moment xoắn	20+2
Kích thước (Cao x Dài)	440x360 mm	Khả năng khoan (gỗ/thép)	35/10 mm	Vặn ốc/vít tối đa	10 mm	Vặn ốc/vít tối đa	7 mm
Trọng lượng	9.6 kg	Trọng lượng (gồm pin)	1.6-2.6 kg	KN khoan (gỗ/thép/tường)	35/10/10 mm	KN khoan(gỗ/thép/khôi xây)	20/10/8 mm
Phụ kiện kèm theo	Ống nối, đầu hút, túi chứa, hộp giấy	Phụ kiện kèm theo	2 pin 2Ah, 1 sạc, valy nhựa, bộ mũi khoan, bộ mũi vít.	Trọng lượng (gồm pin)	1.7-2.7 kg	Trọng lượng (không pin)	0.8 kg
				Phụ kiện kèm theo	2 pin 2Ah, 1 sạc, set 41 món phụ kiện, hộp công cụ	Phụ kiện kèm theo	2 pin 2Ah, 1 sạc, valy nhựa
							
Máy Khoan Vặn Vít Dùng Pin GSR 185-LI (SET 1 PIN)		Máy Khoan Động Lực Dùng Pin GSB 185-LI (SET 1 PIN)		Máy Khoan Búa GBH 220			
BOS-06019K30K1		BOS-06019K31K1		BOS-06112A60K0			
Moment xoắn	21-50 Nm	Moment xoắn	21-50 Nm	Công suất	720 W		
Tốc độ không tải	500-1900 v/p	Tốc độ không tải	500-1900 v/p	Lựa đập tối đa	2 J		
Khả năng đầu cặp	1.5-13 mm	Nhịp đập	0-27000 v/p	Tốc độ không tải	0-2000 v/p		
Vặn ốc/vít tối đa	10 mm	Khả năng đầu cặp	1.5-13 mm	Tần suất nhịp đập	0-4800 l/p		
KN khoan (gỗ/thép)	35/10 mm	Vặn ốc/vít tối đa	10 mm	KN khoan (bê tông/sắt/gỗ)	22/13/30 mm		
Trọng lượng (không pin)	0.93 kg	KN khoan (gỗ/thép/tường)	35/10/10 mm	Kích thước (Cao x Dài)	205x334 mm		
Phụ kiện kèm theo	1 pin 2Ah, 1 sạc, 1 valy	Trọng lượng (không pin)	1.3 kg	Trọng lượng	2.3 kg		
		Phụ kiện kèm theo	1 pin 2Ah, 1 sạc, 1 valy	Phụ kiện kèm theo	Valy nhựa, thước đo, tay cầm		

MÃ HG150, GIẢM 150K MỖI SẢN PHẨM

MÃ HG300, GIẢM 300K MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)

			
Máy Phun Xịt Rửa Áp Lực Cao UniversalAquatak 125	Máy Phun Xịt Rửa Áp Lực Cao UniversalAquatak 140	Máy Phun Xịt Rửa Áp Lực Cao GHP 5-55	Máy Phun Xịt Rửa Áp Lực Cao GHP 5-75
BOS-06008A7AK0	BOS-06008A7DK0	BOS-06009104K0	BOS-06009107K0
Áp lực125 bar	Áp lực140 bar	Áp lực11.5 Mpa	Áp lực14 Mpa
Lưu lượng dòng chảy360 l/h	Lưu lượng dòng chảy450 l/h	Lưu lượng dòng chảy500 l/h	Lưu lượng dòng chảy560 l/h
Công suất1500 W	Công suất2100 W	Công suất2200 W	Công suất2600 W
Trọng lượng6.8 kg	Trọng lượng18 kg	Trọng lượng22 kg	Trọng lượng26.7 kg
Chiều dài ống xịt5 m	Chiều dài ống xịt8 m	Chiều dài ống xịt8 m	Chiều dài ống xịt10 m

MÃ GIẢM GIÁ **HG100**, GIẢM 100K CHO MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)

			
Máy Phun Xịt Rửa Áp Lực Cao Easy Aquatak 100	Máy Phun Xịt Rửa Áp Lực Cao Easy Aquatak 100LL	Máy Phun Xịt Rửa Áp Lực Cao Easy Aquatak 110	Máy Phun Xịt Rửa Áp Lực Cao Easy Aquatak 120
BOS-06008A7EK0	BOS-06008A7EK1	BOS-06008A7FK0	BOS-06008A79K1
Áp lực100 bar Lưu lượng dòng chảy270 l/h Công suất1100 W Trọng lượng3 kg Chiều dài ống xịt3 m	Áp lực100 bar Lưu lượng dòng chảy270 l/h Công suất1100 W Trọng lượng3 kg Chiều dài ống xịt3 m	Áp lực110 bar Lưu lượng dòng chảy300 l/h Công suất1300 W Trọng lượng3.8 kg Chiều dài ống xịt3 m	Áp lực120 bar Lưu lượng dòng chảy350 l/h Công suất1500 W Trọng lượng4 kg Chiều dài ống xịt5 m
			
Kéo Cắt Cành Dùng Pin	Máy Cọ Rửa Vệ Sinh Đa Năng	Máy Bơm Hơi Cầm Tay Đa Năng	
BOS-06008B2100	BOS-06033E0050	BOS-0603947080	
Điện áp pin3.6 V Khả năng cắt lên đến25 mm Số lần cắt 1 lần sạc450 Hệ thống cắtBypass Thời gian sạc3.5 giờ Cổng sạcUSB Trọng lượng0.49 kg	Điện áp pin3.6 V/1.5 Ah Trọng lượng0.33 kg Tiêu chuẩn chống nướcIPX5 Tốc độ không tải215 v/p Cổng sạcUSB Năng lượngDùng Pin	Điện áp pin3.6 V/3 Ah Áp suất tối đa150 PSI/10.3 bar Trọng lượng0.43 kg Thời gian vận hành20 phút Cổng sạcUSB Chiều dài ống dẫn khí24 cm	

MÃ GIẢM GIÁ **MT100**, GIẢM 100K CHO MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)

		
Máy Đo Khoảng Cách Laser GLM 40	Thước Đo Độ Nghiên Kỹ Thuật Số Kết Hợp Điểm Laser GIM 60 L	Thước đo góc KTS GAM 220
BOS-06010729K0	BOS-0601076900	BOS-0601076500
Loại laser635 nm, < 1 mW Cấp độ laser2 Phạm vi đo0.15-40 m Sai số± 2mm Bộ nhớ10 phép đo Bộ nguồn2 x 1.5 V LR03 (AAA) Trọng lượng90g Kích thước105x41x24 mm	Loại laser635 nm, < 1 mW Cấp độ laser2 Phạm vi đo0.08-150 m Sai số thước đo± 0.1° Sai số laser +Phương thẳng± 0.5 mm/m +Phương ngang± 1 mm/m Bộ nguồn4 x 1.5 V LR6 (AA) Trọng lượng910 g Kích thước618x27x59 mm	Phạm vi đo0-220° Sai số± 0.1° Bộ nguồn4 x 1.5 V LR6 (AA) Trọng lượng1300 g Kích thước447x52x60 mm

MT150, GIẢM 150K CHO MỖI SẢN PHẨM

MT200, GIẢM 200K CHO MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)

Máy Đo Khoảng Cách GLM 50-23 G BOS-0601072VK0		Máy Đo Khoảng Cách GLM 50-27 CG BOS-0601072UK0		Máy Dò Đa Năng D-Tech 120 BOS-06010813K0		Máy Dò Đa Năng GMS 120 BOS-601081000	
Loại laser	515 nm, < 1 mW	Loại laser	515 nm, < 1 mW	Sai số dò tìm tới tâm	± 10 mm	Sai số	5 mm
Cấp độ laser	2	Cấp độ laser	2	Độ sâu dò tối đa	12 cm (bê tông) 6 cm (gạch)	Bộ nguồn	9V 6LR61 (AA)
Phạm vi đo	0.05 m – 50 m	Phạm vi đo	0.05 m – 50 m	Vật liệu có thể dò tìm được	KL, gỗ, PVC có nước	Trọng lượng	270 g
Sai số	± 1.5 mm	Sai số	± 1.5 mm	Bộ nguồn	2 x 1.5 V LR6 (AAA)	Độ sâu dò tối đa	
Bộ nhớ	30 phép đo	Bộ nhớ	30 phép đo	Trọng lượng	500 g	+ Kim loại đen	120 mm
Bộ nguồn	2 x 1.5 V LR6 (AAA)	Bộ nguồn	2 x 1.5 V LR6 (AAA)	Kích thước	206x92x85 mm	+ Kim loại màu (đồng)	80 mm
Trọng lượng	160 g	Trọng lượng	170 g			+ Gỗ	38 mm
Kích thước	119x53x29 mm	Kích thước	119x53x29 mm			Kích thước	200x85x32 mm
Màu laser	Xanh	Màu laser	Xanh				

MÃ GIẢM GIÁ MT120, GIẢM 120K CHO MỖI SẢN PHẨM

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)

Máy Đo Khoảng Cách laser GLM 400 BOS-0601072RK0		Máy Cân Mức Laser GLL 3-15 X BOS-0601063M80		Máy Cân Mức Laser GLL 5-50 X BOS-0601063N80		Máy Cân Mức Laser GLL 30 G BOS-0601063V80	
Loại laser	635 nm, < 1 mW	Loại laser	630 – 650 nm, < 1 mW	Loại laser	630 – 650 nm, < 1 mW	Loại laser	500 – 540 nm, < 5 mW
Cấp độ laser	2	Cấp độ laser	2	Cấp độ laser	2	Cấp độ laser	2
Phạm vi đo	0.05 m – 40 m	Phạm vi đo	15 m (tia), 5 m (điểm)	Phạm vi đo	15 m (với tia) 5 m (với điểm) 50 m (với TB nhận tia)	Phạm vi đo	10 m
Sai số	± 1.5 mm	Sai số	± 0.3 mm/m	Thời gian tự cân bằng	4 giây	Sai số	± 0.8 mm/m
Bộ nhớ	15 phép đo	Phạm vi tự cân bằng	± 3°	Phạm vi tự cân bằng	± 3°	Thời gian tự cân bằng	6 giây
Bộ nguồn	2 x 1.5 V LR03 (AAA)	Thời gian tự cân bằng	<4 giây	Trọng lượng	720 g	Bộ nguồn	2 x 1.5 V LR6 (AA)
Trọng lượng	100g	Bộ nguồn	4 x 1.5 V LR6 (AA)	Kích thước	122x83x129 mm	Trọng lượng	250 g
Kích thước	106x45x24 mm	Trọng lượng	720 g			Kích thước	71x55x72 mm
		Kích thước	122x83x129 mm				

NHÓM SẢN PHẨM AC, GIẢM 50K VỚI ĐƠN HÀNG 350K VÀ 200K VỚI ĐƠN 1TR

(Nhấn Ctrl + Click Vào Mã Hàng Để Xem Giá Và Thời Gian Giao Hàng Chính Xác)

Mã Sản Phẩm	Loại sản phẩm	Mã Sản Phẩm	Loại sản phẩm
BOS-2607017399	Bộ vặn vít đa năng 46 món	BOS-2607011436	Bộ 15 lưỡi cưa lọng gỗ (9 T144DP, 5 T101BF, 1T144)
BOS-2607017164	Bộ dụng cụ 43 món	BOS-2608630033	Lưỡi cưa lọng T111 c - Gỗ (bộ 5 lưỡi)
BOS-2608900574	Mũi khoan đa năng Hex-9 (6x60x100)	BOS-2608630058	Lưỡi cưa lọng T 244 D - Gỗ (bộ 5 lưỡi)
BOS-2608644190	Lưỡi cưa gỗ 110x20mm (40 răng)	BOS-2608900320	Mũi khoét gỗ đuôi cá SELFCUT 22x152mm
BOS-2608642984	Lưỡi cưa gỗ 184x25.4mm (40 răng)	BOS-2608900322	Mũi khoét gỗ đuôi cá SELFCUT 25x152mm
BOS-2608643001	Lưỡi cưa gỗ 254x25.4mm (40 răng)	BOS-2608522408	Đầu vặn vít ngắn dòng Expert bộ 2 mũi (PH2-65mm)
BOS-2608644669	Lưỡi cưa gỗ CoolTeq 110x1.6/1.0x20mm	BOS-2608521042	Đầu vặn vít ngắn (PH2-65mm)
BOS-2608901201	Lưỡi cưa đa năng 110x20/16x1.0mm		

Phiếu quà tặng	Giá trị đơn hàng	Giá trị ưu đãi
AC50	350000	50000
AC200	1000000	200000